

Số: 140/2022/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 22 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 242/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2022

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Hoàng T1**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp H, xã B, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* 1. Ông **Lâm T1**, sinh năm 1966.

2. Bà **Nguyễn Thị Thu T2**, sinh năm 1965.

Cùng địa chỉ: ấp Ba C, xã N, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lâm T1 và bà Nguyễn Thị Thu T2 có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Hoàng T số tiền hụi còn nợ 152.100.000đ (Một trăm năm mươi hai triệu một trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lâm T1 và bà Nguyễn Thị Thu T2 có nghĩa vụ nộp 3.802.500đ (*Ba triệu tám trăm lẻ hai ngàn năm trăm đồng*).

Trả lại cho anh Nguyễn Hoàng T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 3.802.000đ (*Ba triệu tám trăm lẻ hai ngàn đồng*) anh T đã nộp theo biên lai thu số 0014813 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Điều